

**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ
GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP**

**TRANSPORT ENGINEERING
DESIGN INCORPORATED**

Số: 1472 /TEDI-CBTT

No.: 1472 /TEDI-CBTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2025

Ha Noi, day 09 month 05 year 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN/INFORMATION DISCLOSURE

V/v: Quyết định của HĐQT về phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Sub: Decision of the Board of Managements on Approval of Business Plan for 2025

Kính gửi / To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước / *The State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội / *Hanoi Stock Exchange*;
- TCT TVTK GTVT-CTCP / *Transport Engineering Design Incorporated*.

- Tên giao dịch/*Trading name*: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP / *Transport Engineering Design Incorporated*;
- Mã chứng khoán/*Securites code*: TED;
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice*: 278 Tôn Đức Thắng, Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội/ *278 Ton Duc Thang, Hang Bot, Dong Da, Hanoi*;
- Điện thoại/*Tel*: (84-24).38514431. Fax: (84-24).38514980. Email: *tedi.ctdc@gmail.com*.
- Website: *www.tedi.vn*;
- Người được ủy quyền công bố thông tin/*Persons authorized to disclose information*: Ông Nguyễn Công Tâm/Mr. *Nguyen Cong Tam*;
- Chức vụ tại công ty/*Position in the company*: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Lao động/*Manager of Human Resource Department*;
- Loại thông tin công bố/*Type of Infomation*:
☐ 24h; ☐ 72h; ☐ Yêu cầu/*Request*; ☒ Bất thường/*Abnormal*; ☐ Định kỳ/*Periodic*

Nội dung công bố thông tin / Contents of information disclosure:

- Quyết định của HĐQT về phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 / *Decision of the Board of Managements on Approval of Business Plan for 2025*

(Chi tiết đính kèm / *Details Attached*)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby commit that the information disclosed above is true and take full responsibility to the law for the content of the disclosed information./*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu/Archived: VT, Tổ CBTT./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

**PERSONS AUTHORIZED
TO DISCLOSE INFORMATION**



Nguyễn Công Tâm

Số: **156** /QĐ-TEDI

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 08/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kế hoạch tài chính

- Tổng giá trị tài sản	640,000 tỷ đồng
- Tổng giá trị sản lượng	739,636 tỷ đồng
- Tổng doanh thu	578,000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	57,400 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	49,420 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu	8,55 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	24,83 %
- Nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước	55,000 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân/người/tháng	26 triệu đồng
- Tổng mức đầu tư XD CB, mua sắm TSCĐ	14,930 tỷ đồng
- Cổ tức (% mệnh giá cổ phần)	20 %

2. Kế hoạch tiền lương – tiền thưởng 191,369 tỷ đồng

2.1 Quỹ tiền lương – thưởng của Người lao động 175,253 tỷ đồng

- Đơn giá dự án trong nước	426đ/1.000đ doanh thu
- Đơn giá dự án thực hiện ở trong nước	450đ/1.000đ doanh thu
- Đơn giá dự án nước ngoài ở nước ngoài	500đ/1.000đ doanh thu
- Đơn giá dịch vụ in ấn	436đ/1.000đ doanh thu
- Đơn giá dịch vụ khác	296đ/1.000đ doanh thu

2.2	Quỹ lương chế độ	5,552 tỷ đồng
2.3	Quỹ tiền lương – thưởng, thù lao NQLDN	9,743 tỷ đồng
-	Quỹ tiền lương – thưởng	8,599 tỷ đồng
-	Thù lao	1,144 tỷ đồng
	<i>Trong đó</i>	
	+ Mức thù lao của Chủ tịch HĐQT	16,700 triệu đồng/tháng
	+ Mức thù lao của Phó Chủ tịch HĐQT	15,000 triệu đồng/tháng
	+ Mức thù lao của Thành viên HĐQT	13,400 triệu đồng/tháng
	+ Mức thù lao của Trưởng Ban kiểm soát	10,000 triệu đồng/tháng
	+ Mức thù lao của Thành viên Ban kiểm soát	6,700 triệu đồng/tháng
2.4	Quỹ phụ cấp NĐDPV, KSV	0,821 tỷ đồng
3.	Kế hoạch mua sắm tài sản, XDCB	19,082 tỷ đồng
3.1	Tài sản cố định, XDCB	14,930 tỷ đồng
-	Phương tiện vận tải	4,091 tỷ đồng
-	Mua sắm MMTB:	3,636 tỷ đồng
-	Thiết bị, dụng cụ quản lý	2,363 tỷ đồng
-	Phần mềm máy tính:	0,970 tỷ đồng
-	Đầu tư XDCB:	3,870 tỷ đồng
3.2	Thuê phần mềm	3,233 tỷ đồng
3.3	Công cụ, dụng cụ	0,919 tỷ đồng
4.	Kế hoạch bảo hộ lao động	4,350 tỷ đồng
-	Các biện pháp về kỹ thuật an toàn và PCCC	0,300 tỷ đồng
-	Mua sắm trang thiết bị bảo vệ cá nhân	2,800 tỷ đồng
-	Chăm sóc sức khỏe NLĐ, tuyên truyền BHLĐ	1,250 tỷ đồng
5.	Kế hoạch đào tạo	5,900 tỷ đồng
-	Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ	2,900 tỷ đồng
-	Đào tạo ngắn hạn (kỹ năng mềm, CS mới...)	1,140 tỷ đồng
-	Tham quan học tập tại nước ngoài	1,800 tỷ đồng
6.	Kế hoạch hoạt động chung	2,724 tỷ đồng
-	Duy trì hệ thống ISO 9001-2008	0,220 tỷ đồng
-	Quảng cáo	0,250 tỷ đồng
-	Thông tin KSTK	0,180 tỷ đồng
-	Duy trì trang web	0,123 tỷ đồng
-	Hội nghị với LTEC	0,200 tỷ đồng
-	Hỗ trợ địa phương	0,100 tỷ đồng
-	Học bổng sinh viên	0,100 tỷ đồng
-	Các khoản lập theo dự toán	1,551 tỷ đồng

- | | |
|--|----------------------|
| 7. Kế hoạch tuyển dụng lao động | 65 người |
| - Khối quản lý | 03 người |
| - Khối sản xuất | 62 người |
| 8. Kế hoạch chuyển đổi số | 3,000 tỷ đồng |

Điều 2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 nêu tại Điều 1 tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp, Trưởng các phòng quản lý chức năng và các đơn vị liên quan của Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (th/h);
- HĐQT TCT (ch/d th/h);
- Ban kiểm soát TCT (biết);
- ĐU – CĐ CTCP (ph/h);
- Ban Tổng giám đốc (th/h);
- Ban Kiểm toán nội bộ (th/h);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hữu Sơn

No: *156* /QĐ-TEDI

Hà Nội, 8th May 2025

DECISION
Approving 2025 business plan

BOARD OF MANAGEMENT
TRANSPORT DESIGN CONSULTANT CORPORATION - JSC

*Based on Enterprise Law No. 59/2020/QH14 and subsequent guiding documents;
Based on the Charter on Organization and Operation of Transport Engineering
Design Inc. (TEDI);*

*Based on Resolution No. 13-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ dated 08/05/2025 by TEDI 2025
Annual General Meeting of Shareholders approving 2025 business plan.*

DECIDES:

Article 1. Approve TEDI 2025 business plan with the following major norms:

- | | |
|---|----------------------------|
| 1. Financial plan | |
| - Total asset value | 640.000 billion VND |
| - Total output value | 739.636 billion VND |
| - Total revenue | 578.000 billion VND |
| - Before-tax profit | 57.400 billion VND |
| - After-tax profit | 49.420 billion VND |
| - Ratio of after-tax profit and total revenue | 8.55 % |
| - Ratio of after-tax profit and owners' equity | 24.83 % |
| - Payments to the State budget | 55.000 billion VND |
| - Average income/person/month | 26 million VND |
| - Total investment in capital construction and purchase of fixed assets | 14.930 billion VND |
| - Dividend (% of par value of shares) | 20 % |
| 2. Salary and bonus plan | 191.369 billion VND |
| 2.1 Salary and bonus fund for employees | 175.253 billion VND |
| - Domestic funded project unit price | 426 VND/1,000 VND revenue |
| - Domestic implemented project unit price | 450 VND/1,000 VND revenue |
| - Overseas implemented project unit price | 500 VND/1,000 VND revenue |
| - Printing service unit price | 436 VND/1,000 VND revenue |
| - Other service unit price | 296 VND/1,000 VND revenue |
| 2.2 Regime-based salary fund | 5.552 billion VND |

2.3	<i>Salary and bonus and remuneration fund for Corporate Managers</i>	9.743 billion VND
-	Salary and bonus fund	8.599 billion VND
-	Remuneration	1.144 billion VND
	<i>In which</i>	
	+ Remuneration of BOM Chairman	16.700 million VND/month
	+ Remuneration of BOM Vice Chairman	15.000 million VND/month
	+ Remuneration of BOM Members	13.400 million VND/month
	+ Remuneration of BOS Head	10.000 million VND/month
	+ Remuneration of BOS Members	6.700 million VND/month
2.4	<i>Allowance fund for Capital Representatives and Supervisors</i>	0.821 billion VND
3.	Plan on asset procurement and capital construction	19.082 billion VND
3.1	<i>Fixed assets, capital construction</i>	14.930 billion VND
-	Means of transport	4.091 billion VND
-	Machinery and equipment purchase:	3.636 billion VND
-	Management equipment and tools	2.363 billion VND
-	Computer software:	0.970 billion VND
-	Investment in capital construction:	3.870 billion VND
3.2	<i>Software rental</i>	3.233 billion VND
3.3	<i>Tools, instruments</i>	0.919 billion VND
4.	Labor protection plan	4.350 billion VND
-	Technical safety and fire prevention measures	0.300 billion VND
-	Purchase of personal protective equipment	2.800 billion VND
-	Employee health care, labor protection	1.250 billion VND
5.	Training plan	5.900 billion VND
-	Professional training	2.900 billion copper
-	Short-term training (soft skill, new policy)	1.140 billion copper
-	Study tours to overseas	1.800 billion VND
6.	General action plan	2.724 billion VND
-	Maintaining ISO 9001-2008 system	0.220 billion VND
-	Advertisement	0.250 billion VND
-	Survey and design information	0.180 billion VND
-	Maintaining the website	0.123 billion VND
-	Conference with LTEC	0.200 billion VND
-	Local support	0.100 billion VND
-	Student scholarship	0.100 billion VND

- Others 1.551 billion VND
- 7. Labor recruitment plan 65 people**
 - Management section 03 people
 - Production section 62 people
- 8. Digital transformation plan 3.000 billion VND**

Article 2. Assign the General Director to direct, organize the implementation and completion of 2025 business plan presented in Article 1 in compliance with current regulations.

Article 3. This Decision takes effect from the date of signing. General Director, Corporate Executives, heads of functional management departments and relevant units of TEDI are under obligations for executing this Decision./.

Recipients:

- As in Article 3;
- TEDI BOM;
- TEDI BOS;
- TEDI Party, Trade Union;
- GD and DGDs;
- Internal Audit Committee;
- Functional Depts.;
- File

**ON BEHALF OF BOARD OF MANAGEMENT
CHAIRMAN**



Pham Huu Son